

Bản án số: 77/2024/HS-ST
Ngày 23 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Rỹ

2. Bà Đặng Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Mai Xuân T; sinh năm 2000; tại Thừa Thiên Huế nơi cư trú (Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên - Huế, chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Hùng M và bà Phan Thị Thanh D; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2023 đến nay. (có mặt)

2. Lê Hoàng Thùy L; sinh năm 1999; tại Thành phố H cư trú (Nơi đăng ký thường trú: Số I P, Phường A, quận T, Thành phố H, chỗ ở: Căn hộ 3205, tầng 32 lô D Chung cư T, 5 T, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thái S (Đã chết) và bà Hoàng Thị Thanh N; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2023 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 22/09/2023, tổ tuần tra 363 Công an Quận 3 tuần tra đến trước số A C, Phường A, Quận C thì phát hiện Mai Xuân T1 điều khiển xe mô tô hiệu SH 300i, biển số: 59A3-086.99 chở Phạm Quốc V có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi đeo màu đen của V có 01 gói nylon có chứa thảo mộc khô (nghi vấn là ma túy, loại cần sa) và một hộp kim loại hình tròn là dụng cụ dùng để xay cần sa nên Công an đưa V và T1 cùng tang vật về trụ sở Công an P1, Quận C để điều tra làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiến hành khám xét nơi thường trú và chỗ ở hiện tại của Phạm Quốc V tại địa chỉ 1 H, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và quán Bar "Hẻm X" ở Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Kết quả không phát hiện đồ vật tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiến hành kiểm tra điện thoại của Mai Xuân T1 phát hiện có hình ảnh liên quan đến cần sa. Qua làm việc, T1 thừa nhận bắt đầu mua bán ma túy (cần sa) từ khoảng tháng 6/2021 đến khoảng tháng 6/2022 thì ngưng và chuyển sang kinh doanh quần áo. Đến khoảng giữa tháng 4/2023, T1 chuyển đến ở chung nhà cùng với bạn gái tên Lê Hoàng Thùy L tại địa chỉ Căn hộ S, tầng C lô D, Chung cư T, Tạ Quang B, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, do việc kinh doanh quần áo không thuận lợi nên T1 tiếp tục mua cần sa về nhà bạn gái rồi chia nhỏ ra bán lại cho khách.

Tiến hành khám xét Căn hộ số 3205, tầng 32 lô D2C, Chung cư T, Tạ Quang B, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện: Trong tủ kính tại phòng khách có 01 hộp kim loại bên trong hộp có 01 gói nylon chứa thảo mộc khô (là cần sa).

Quá trình khám xét, Lê Hoàng Thùy L có giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q các đồ vật gồm: 01 (một) túi xách màu đen bên trong túi có chứa: 05 (năm) lọ thủy tinh mỗi lọ đều chứa thảo mộc khô; 06 (sáu) gói nylon chứa thảo mộc khô; 03 (ba) cối xay cần sa, 02 (hai) cân điện tử, 02 (hai) kéo bằng kim loại, 01 (một) tàu bằng gỗ, 01 (một) cuộn giấy dùng để ghi tên khách hàng, 02 (hai) hộp giấy dùng để quán cần sa hút (01) hộp có hiệu "Kasta Khino" và 01 hộp có chữ "Kaw"), 06 (sáu) bịch nylon chứa nhiều vỏ gói nylon chưa qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiến hành lập biên bản thu giữ vật chứng, dẫn giải Mai Xuân T1 và Lê Hoàng Thùy L về trụ sở làm rõ. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của Lê Hoàng Thùy L 01 điện thoại di động.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Phạm Quốc V khai: Số cần sa bị thu giữ ở trên là của V được 01 người khách (không rõ lai lịch) đến quán Bar "Hẻm X" tại Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng chơi (nơi V làm nhân viên pha chế) và cho V vào khoảng đầu tháng 9/2023. V cất giữ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó, V bị Công an phát hiện bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Mai Xuân T2 khai nhận: Trường chỉ bán duy nhất một loại ma túy cần sa. Đối với những khách quen có nhu cầu mua cần sa sử dụng thì khách sẽ gọi trực tiếp cho T1 để mua. Sau khi thống nhất giá tiền, T1 chia nhỏ ra bỏ vào túi nylon theo nhu cầu của khách, sau khi đóng gói xong thì T1 trực tiếp đi giao cho khách

và nhận tiền (có khi khách sẽ chuyển khoản vào tài khoản Momo của T1, tài khoản M1 là số điện thoại của T1: 0903.828.348). Khi có việc bận không trực tiếp đi giao được thì T1 sẽ đặt ứng dụng giao hàng G hoặc Ahamove để giao cần sa cho khách theo địa chỉ mà khách yêu cầu (do bán cho nhiều người nên T1 không nhớ các địa điểm giao hàng và không nhớ đã bán cho khách hàng nào). Ngoài ra, T1 thường xuyên vào các hội nhóm, group trên Facebook chuyên mua bán cần sa như “Hội mua bán cần sa”, “Hội cứu cháy 420”... xem có ai có nhu cầu mua cần sa để sử dụng thì T1 sẽ nhắn tin qua ứng dụng “Messenger Facebook” để chào hàng, T1 gửi các loại cần sa và giá của từng loại để khách tham khảo.

Nguồn cần sa mà T1 mua về để bán kiếm lời được lấy từ các nhóm chuyên mua bán ma túy cần sa trên Facebook như “nhóm bán sỉ ma túy cần sa”... T1 lấy ma túy cần sa sỉ trên nhiều nhóm khác nhau trên Facebook nên không nhớ cụ thể là bao nhiêu nhóm, hình thức mua là T1 sẽ chủ động nhắn tin với bên bán qua tin nhắn Messenger Facebook cho các tài khoản bán sỉ cần sa trên các nhóm để hỏi các loại và giá tiền, sau đó chốt loại cần mua. Cách thức giao dịch là T1 sẽ đến ngân hàng để chuyển tiền cho bên bán, thông thường thì T1 sẽ đến ngân hàng mà bên bán cung cấp để chuyển tiền, ngoài số tài khoản mà bên bán cung cấp để chuyển khoản thì T1 không biết thông tin gì của bên bán. Sau đó, bên bán sẽ giao hàng cho T1 thông qua các hãng xe công nghệ A hoặc G1. T1 lấy 03 loại cần sa để vừa sử dụng và vừa bán lại cho khách gồm:

- + Loại thứ nhất có tên là “Cam xoài”: T1 mua với giá trung bình là từ 2.000.000 đồng/100g và bán lại cho khách kiếm lời được 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng/100g.

- + Loại thứ 2 có tên gọi là “Grow”: T1 mua với giá trung bình từ 6.000.000 đồng/100g và bán lại cho khách tùy theo yêu cầu của khách. Sau khi bán hết 100g thì T1 hưởng lời được từ 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

- + Loại thứ 3 có tên “Kush nhập”: T1 lấy sỉ với giá trung bình khoảng 2.800.000 đồng/10g (loại này mắc tiền khách ít mua nên T1 mua để sử dụng). Loại này sau khi bán hết 10g thì lời khoảng 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng.

Trung bình mỗi tháng, T1 bán các loại cần sa trên khoảng 150g, mỗi lần T1 mua cần sa về bán tùy vào thời điểm, ít nhất là 50g, nhiều nhất là 300g; trung bình khoảng 1,5 tháng Trường bán hết hàng và mua đợt mới. Tổng số tiền thu được từ việc bán cần sa là khoảng 20 triệu đồng và T1 đã dùng để tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng tháng 8/2023, T1 có nhờ L cầm cần sa và chụp hình tay L đang cầm cần sa. Sau đó, T1 lấy hình ảnh này dùng để nhắn tin giới thiệu với các khách có nhu cầu mua cần sa. Trường B1 cho rất nhiều khách hàng, các khách hàng thường mua từ 01 gam đến 03 gam cần sa. Trong đó, có tài khoản Facebook “Đình Hùng” đã nhắn tin với Lê Hoàng Thùy L về việc mua 03g cần sa. T1 bán cần sa cho “Đình Hùng” khoảng 02 lần:

- + Lần đầu, vào khoảng tháng 8/2023 (không nhớ rõ thời gian), T1 vào các hội nhóm mua bán ma túy trên facebook để tìm kiếm khách hàng mua cần sa thì thấy tài khoản facebook “Đình Hùng” đăng tin cần mua cần sa nên T1 dùng tài khoản facebook “Mai Xuân T1” nhắn tin cho “Đình Hùng” để giới thiệu về các loại cần sa và giá của từng loại”. “Đình H” mua cần sa của T1 với giá khoảng 200.000 đồng, sau khi thống nhất địa điểm giao hàng tại quận T (không nhớ địa chỉ cụ thể) thì T1 tự đi giao cần sa cho “Đình Hùng”. Sau đó, “Đình Hùng” kết bạn facebook với T1.

+ Lần hai, vào khoảng đầu tháng 9/2023, “Đình Hùng” liên lạc với T1 qua tài khoản facebook không được nên “Đình H” nhắn tin cho L (vì H biết T1 và L là người yêu của nhau) về việc muốn mua 03g cần sa. L đưa tin nhắn của “Đình Hùng” cho T1 xem, sau đó T1 dùng điện thoại của mình để gọi điện cho “Đình Hùng” để thống nhất giá và địa điểm giao hàng. T1 tự đóng gói, đặt xe công nghệ giao cần sa cho “Đình Hùng” và “Đình H” chuyển tiền vào tài khoản Momo của của T1. T1 giao ma túy cho “Đình Hùng” tại quận T nhưng không nhớ địa chỉ cụ thể vì sau khi nhắn tin giao dịch với khách hàng xong T1 thường xóa hết các tin nhắn. T1 giao dịch với “Đình Hùng” qua tài khoản facebook, ngoài ra T1 không biết thông tin gì về “Đình Hùng”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Lê Hoàng Thùy L khai nhận: Túi du lịch màu đen mà L giao nộp cho Công an có chứa các đồ vật và cần sa nêu trên là của T1 dùng để bán cần sa cho khách. Tối ngày 22/9/2023, T1 đi ra ngoài đường không về và L cũng không liên lạc được với T1 nên khoảng 06 giờ, ngày 23/9/2023, cảm thấy lo lắng nên L lấy tất cả cần sa và các đồ vật liên quan đến việc bán cần sa bỏ vào túi nêu trên rồi để ở chiếc xe máy của L đậu dưới hầm để xe của chung cư.

Căn hộ số 3205 Lô D, chung cư T, số E T, Phường D, Quận H là của bà Hoàng Thị Thanh N (là mẹ ruột của L) mua để cho L và Lê Hoàng Thảo V1 (là em gái của L) ở để đi học. Khoảng đầu tháng 4/2023, L và V1 dọn đến ở được hai tuần thì L rủ T1 đến ở chung với L. Khi ở chung với T1, L thấy T1 có hút cần sa, L hỏi thì T1 nói do T1 bị mất ngủ nên hút cần sa số lượng ít thì sẽ dễ ngủ. Trước đây L sống tại Hoa Kỳ có thấy các bạn trẻ tại Hoa Kỳ sử dụng cần sa công khai nên sau khi về Việt Nam sinh sống L cũng nghĩ sử dụng cần sa tại Việt Nam là hợp pháp. Sau đó, đến khoảng tháng 8/2023, L có thấy T1 chia nhỏ cần sa vào các túi nylon với số lượng ít nên L tự biết T1 có bán cần sa nhưng L cũng không quan tâm vì vẫn nghĩ là cần sa không bị cấm tại Việt Nam, T1 mua cần sa của ai thì L không biết.

Đến khoảng tháng 8/2023, T1 có nhờ L cầm cần sa và chụp hình tay L cầm cần sa (T1 không nói lý do). Khoảng đầu tháng 9/2023, tài khoản Facebook “Đình H” gọi cho T1 để mua cần sa không được nên nhắn tin cho L mua 03g cần sa, L đưa tin nhắn này cho T1 xem để T1 tự liên lạc với “Đình Hùng” giao dịch, đóng gói cần sa, đặt ứng dụng giao hàng và nhận tiền. Việc T1 bán cần sa thu lời bao nhiêu thì L không biết.

Tại bản kết luận giám định số 10557 ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

+ Gói 1: thảo mộc khô trong 01 gói nylon (ký hiệu M1) có khối lượng 1,3402g là cần sa.

+ Gói 2: thảo mộc khô trong 01 hộp kim loại hình tròn (ký hiệu M2) có khối lượng 0,0294g là cần sa.

Tại bản Kết luận giám định số 10558 ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an T, kết luận:

+ Thùng 1: 01 thùng giấy được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Mai Xuân T1 và hình dấu Công an P2, Quận H; bên trong có 01 hộp kim loại đựng 01 gói nylon chứa thảo mộc khô (M1) có khối lượng 8,0227g là cần sa.

+ Thùng 2: 01 thùng giấy được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Mai Xuân T1 và Lê Hoàng Thùy L và hình dấu Công an P2, Quận H; bên trong có:

Thảo mộc khô trong 05 lọ thủy tinh (ký hiệu M2) có tổng khối lượng 244,77g là cần sa.

Thảo mộc khô trong 01 gói nylon (ký hiệu M3.1) có khối lượng 10,58g là cần sa.

Thảo mộc khô trong 03 gói nylon (ký hiệu M3.2) có tổng khối lượng 11,6824g là cần sa.

Thảo mộc khô trong 02 gói nylon (ký hiệu M3.3) có tổng khối lượng 2,7085g là cần sa.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi số 10557/2078/23 (G1) có chữ ký ghi tên giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Trần Xuân D1.

- 01 gói niêm phong ghi số 10557/2078/23 (G2) có chữ ký ghi tên giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Trần Xuân D1.

- 01 gói niêm phong ghi số 10558/2079/23 (G1) có chữ ký ghi tên giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Trần Xuân D1.

- 01 gói niêm phong ghi số 10558/2079/23 (G2) có chữ ký ghi tên giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Trần Xuân D1.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số seri: G6T27CKEM70K, IMEI: 353887109803653, IMEI2: 35388710823999.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số IMEI: 353266543510903.

+ 03 cối xay cần sa.

+ 02 kéo bằng kim loại.

+ 02 cân điện tử.

+ 01 tủ bằng gỗ.

+ 01 cuộn giấy.

+ 02 hộp giấy (01 hộp có hiệu “Kasta Khino” và 01 hộp có chữ “Kaw”).

+ 06 bịch nylon bên trong có nhiều gói nylon chưa sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSQ8 ngày 18/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Mai Xuân T4 Lê Hoàng Thùy L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Mai Xuân Trường Lê Hoàng Thùy L1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản

1, khoản 5 Điều 251 điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Mai Xuân T5 03 năm đến 04 năm tù; xử phạt bị cáo Lê Hoàng Thùy L từ 02 năm đến 03 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo Mai Xuân T6 tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo Lê Hoàng Thùy L tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 02 chiếc điện thoại di động tạm giữ của các bị cáo do có sử dụng vào việc phạm tội.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào ngày 23/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiến hành khám xét căn hộ số 3205, tầng C Lô D, Chung cư T, số E T, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, thì phát hiện trong căn hộ trên có cất giấu trái phép 8,0227 gam thảo mộc khô là ma túy loại cần sa. Quá trình khám xét, bị cáo Lê Hoàng Thùy L là bạn gái của bị cáo Mai Xuân T1 và ở cùng căn hộ với bị cáo T1, theo đó L tự giác giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra 269,7409gam thảo mộc khô là ma túy loại cần sa. Qua điều tra đã xác định được nguồn gốc số ma túy này là của bị cáo Mai Xuân T1 mua trên mạng xã hội Facebook, sau đó cất giấu để bán trái phép nhằm thu lợi bất chính. Bị cáo L cho bị cáo T1 cư trú cùng căn hộ do mình quản lý, giúp sức cho T1 cất giấu và mua bán trái phép chất ma túy.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của các bị cáo Mai Xuân Trường Lê Hoàng Thùy L1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma

túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Các bị cáo là người đang trong độ tuổi lao động, có sức khỏe tốt, các bị cáo có đủ khả năng để nhận thức về tác hại của ma túy đối với sức khỏe của người sử dụng; những hậu quả của tệ nạn ma túy đối với xã hội. Nhưng vì vụ lợi cá nhân, các bị cáo đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích bán trái phép, để thu lợi bất chính. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo cần phải đủ sự nghiêm khắc, bảo đảm tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo nói riêng và nhằm tăng cường ý thức phòng ngừa, chống tệ nạn về ma túy trong xã hội.

[7] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng chỉ mang tính nhất thời, giản đơn, không có tính tổ chức. Xét trong vụ án, bị cáo T1 là người mua ma túy về để bán, tìm người mua, giao dịch liên hệ thanh toán, mua ma túy nhằm bán trái phép thu lợi bất chính và sử dụng tiền thu lợi đó, là vai trò chính và chủ yếu. Bị cáo L1 vai trò đồng phạm giúp sức, đồng thời L1 không được hưởng tiền thu lợi bất chính từ T1. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét, quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò mỗi bị cáo.

[8] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo L1 có bà ngoại tham gia cách mạng được ghi nhận các hình thức khen thưởng có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nhằm thu lợi bất chính, nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong các gói niêm phong, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành; các vật dụng để sử dụng và chia tách ma túy là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] 02 điện thoại di động tạm giữ của các bị cáo, xét các bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc mua bán trái phép ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với Phạm Quốc V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do khối lượng ma túy không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính và đưa đi cai nghiện là phù hợp quy định pháp luật.

[13] Đối với bà Hoàng Thị Thanh N và chị Lê Hoàng Thảo V1 không biết việc Mai Xuân T1 và Lê Hoàng Thùy L sử dụng địa điểm tại căn hộ số 3205, tầng 32 Lô D, Chung cư T để cất giấu, mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[14] Đối với các đối tượng bán cần sa cho Mai Xuân T1, đối tượng mua ma túy “Đình Hùng” do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Mai Xuân T1 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2023.

Phạt bị cáo Mai Xuân T1 số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Thùy L 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2023.

Phạt bị cáo Lê Hoàng Thùy L số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong ghi số 10557/2078/23 (G1) có chữ ký ghi tên giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Trần Xuân D1;

- 01 gói niêm phong ghi số 10557/2078/23 (G2) có chữ ký ghi tên giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Trần Xuân D1;

- 01 gói niêm phong ghi số 10558/2079/23 (G1) có chữ ký ghi tên giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Trần Xuân D1;

- 01 gói niêm phong ghi số 10558/2079/23 (G2) có chữ ký ghi tên giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Trần Xuân D1;

- 03 cối xay cần sa;

- 02 kéo bằng kim loại;

- 02 cân điện tử;

- 01 tàu bằng gỗ;
- 01 cuộn giấy;
- 02 hộp giấy (01 hộp có hiệu “Kasta Khino” và 01 hộp có chữ “Kaw”);
- 06 bịch nylon bên trong có nhiều gói nylon chưa sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số seri: G6T27CKEM70K, IMEI: 353887109803653, IMEI2: 35388710823999;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số IMEI: 353266543510903;

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật ngày 27/3/2024).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Mai Xuân Trường Lê Hoàng Thùy L1 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc